



Số: /ĐCBCNK-HNCT

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2020

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết nhiệm kỳ Đại hội V (2016 - 2021)
Phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ Đại hội VI (2021 - 2026)
Hội Người cao tuổi Việt Nam

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI V
NHIỆM KỲ (2016 - 2021)

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI V

- Khái quát diễn biến tình hình quốc tế, tình hình kinh tế - xã hội trong nước giai đoạn 2016 - 2021, một số yếu tố chính tác động trực tiếp đến hoạt động của Hội và NCT.
- Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, đất nước giành được nhiều thành tựu về quốc phòng, an ninh, kinh tế; hội nhập quốc tế; các chính sách về an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân ngày một nâng cao, trong đó có NCT.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI V (2016- 2021)

1. Chỉ đạo điều hành

- Sau Đại hội, Trung ương Hội hoàn thiện các văn kiện Đại hội, trình cơ quan quản lý Nhà nước phê duyệt Điều lệ Hội, ban hành đến Hội các tỉnh, thành phố, các đơn vị trực thuộc Trung ương Hội; phổ biến, chỉ đạo, hướng dẫn Hội các cấp triển khai Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.

- Hội NCT 63 tỉnh, thành phố xây dựng các tờ trình báo cáo, tham mưu với cấp ủy, chính quyền ban hành các quyết định về công tác NCT; kiện toàn về tổ chức, cán bộ, phân công phụ trách, theo dõi các mảng công tác. Định kì, tổ chức sơ, tổng kết công tác Hội, biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích theo quy định...

2. Kết quả triển khai Nghị quyết Đại hội V

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 3 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ 2 CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC LỚN

1. Công tác tuyên truyền

Ban Thường vụ chuẩn bị nội dung, biên tập và trình bày các chuyên đề cơ bản của Nghị quyết Đại hội V; tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội V; định hướng, hướng dẫn công tác tuyên truyền Nghị quyết Đại hội, các ngày truyền thống của Hội và các ngày lễ lớn của đất nước. Các cấp Hội phối hợp với các cơ quan tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và đoàn thể trong công tác tuyên truyền; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền của Hội ở các cấp.

2. Công tác xây dựng tổ chức Hội

- Thực hiện chủ trương về sắp xếp Hội ở các địa phương theo Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về tinh giảm bộ máy, Kết luận số 58-KL/TW ngày 12/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương và Hướng dẫn số 30-HD/BTCTW ngày 13/4/2020 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Củng cố tổ chức, kiện toàn cán bộ Hội, nhất là Hội ở cơ sở
- Kết nạp hội viên
- Kiện toàn Ban Thường vụ, Ban Chấp hành
- Sắp xếp các đơn vị trực thuộc

3. Công tác chăm sóc NCT

- NCT được hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí mai táng, ưu tiên khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu, tiếp nhận NCT vào cơ sở bảo trợ xã hội; phát triển các loại hình câu lạc bộ của NCT.

- NCT được chúc thọ, mừng thọ; biểu dương, khen thưởng, thăm hỏi, tặng quà động viên; hỗ trợ phí thăm quan di tích văn hóa, lịch sử; giảm giá vé, giá dịch vụ cho khi tham gia giao thông.

- Tham mưu với chính quyền cơ sở xây dựng Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò NCT.

- Tham gia giám sát thực hiện chính sách pháp luật nhất là liên quan đến NCT; Chương trình hành động quốc gia về NCT giai đoạn 2012 - 2020, Tháng hành động vì NCT Việt Nam; tham gia góp ý kiến xây dựng pháp luật thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của các đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp.

4. Công tác phát huy vai trò NCT

- Tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở.
- Tham gia phát triển kinh tế.

- Tham gia bảo vệ an ninh biên giới, biển đảo; hòa giải ở cơ sở; tham gia giám sát cán bộ, công chức ở cơ sở.

- Truyền dạy kinh nghiệm, kiến thức cho các thế hệ sau.

5. Thực hiện 2 chương trình công tác lớn

- Xây dựng Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT ở cơ sở.

- Tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

6. Thực hiện hai nhiệm vụ Chính phủ giao

- Triển khai Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1533/QĐ-TTg-CP về nhân rộng mô hình CLB Liên thế hệ tự giúp nhau.

7. Công tác đối ngoại nhân dân

- Hoạt động đối ngoại nhân dân (trao đổi thông tin, kinh nghiệm về xây dựng tổ chức Hội, chăm sóc và phát huy vai trò NCT).

- Xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế liên quan đến NCT.

8. Đánh giá kết quả các chương trình phối hợp với các bộ, ngành

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Một số kết quả nổi bật

- Đánh giá khái quát kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội V Hội NCT Việt Nam (thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm, 2 chương trình công tác, các giải pháp).

- Thường xuyên được các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước quan tâm, chỉ đạo các hoạt động của Hội NCT; làm việc với Ban Thường vụ, Thường trực Trung ương Hội.

- Hàng năm tham mưu với Chính phủ chỉ đạo UBND các tỉnh, thành phố, các bộ, ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Tháng hành động vì NCT Việt Nam; chủ trì phối hợp triển khai thực hiện tốt, hiệu quả nhân rộng mô hình CLBLTHTGN theo Quyết định số 1533/QĐ-TTg .

- Tổ chứclớp tập huấn công tác NCT.....hội nghị, hội thảo chuyên đề phát huy vai trò NCT trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Ký phối hợp với 9 cơ quan, bộ, ngành triển khai các hoạt động có sự tham gia của NCT ở cơ sở.

2. Ưu điểm

3. Tồn tại

4. Bài học kinh nghiệm

PHẦN THỨ HAI ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐẾN NĂM 2026

- Bối cảnh tình hình thế giới; kinh tế - xã hội trong nước và khu vực.
- Dưới sự lãnh đạo của Đảng (Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII); sự điều hành của Chính phủ...
- Tình hình NCT và Hội NCT trong thời kì già hóa dân số ở Việt Nam.
- Trên cơ sở các chỉ tiêu, mục tiêu Chương trình hành động Quốc gia về NCT Việt Nam giai đoạn 2021-2030.

Phát huy kết quả và những bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ Đại hội V (2016-2021), công tác Hội nhiệm kỳ Đại hội VI (2021-2026) tập trung vào những nội dung chủ yếu sau đây:

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Đẩy mạnh xây dựng tổ chức Hội NCT vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc, tăng cường phát huy vai trò NCT; tiếp tục hướng về cơ sở, tập trung phát triển hội viên; lấy chi Hội, tổ Hội làm trung tâm, xây dựng đa dạng các loại hình câu lạc bộ nhằm thu hút các hoạt động của NCT. Nâng cao chất lượng phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao - gương sáng”, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thông qua các hoạt động có hiệu quả, nâng cao vị trí, vai trò của NCT, Hội NCT trong đời sống xã hội; tập hợp đoàn kết NCT tham gia sinh hoạt, xây dựng Hội, làm nòng cốt trong phong trào “Toàn dân chăm sóc, phát huy vai trò NCT”, phấn đấu để NCT được sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc trong gia đình và xã hội.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Tập hợp từ 90% trở lên NCT vào Hội;
2. Trên 90% cán bộ Hội NCT các cấp được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng công tác Hội và kiến thức các lĩnh vực khác theo chương trình phối hợp giữa Hội với các cơ quan liên quan;
3. Phấn đấu 95% trở lên số xã, phường, thị trấn thành lập và duy trì hoạt động thường xuyên Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT;
4. Tham mưu, đề xuất để đảm bảo 100% NCT trong độ tuổi theo quy định của pháp luật được tổ chức chúc thọ, mừng thọ; được hưởng trợ cấp xã hội, có bảo hiểm y tế.
5. Phấn đấu từ 90% trở lên Hội NCT cơ sở có các loại hình CLB của NCT.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức thực hiện tốt ba nhiệm vụ trọng tâm của Hội

- Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.
- Nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc NCT.
- Phát huy vai trò NCT.

2. Tổ chức thực hiện đồng bộ hai chương trình công tác

- Chương trình 1: “NCT tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”.

- Chương trình 2:

3. Thực hiện hai nhiệm vụ Chính phủ giao

- Tháng hành động vì NCT Việt Nam.
- Tiếp tục nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thể hộ tự giúp nhau trên diện rộng.

4. Các giải pháp chủ yếu

4.1. Các cấp Hội chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội VI

Các cấp Hội chủ động xây dựng chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội VI Hội NCT Việt Nam trên cơ sở bám sát ba nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình công tác của Hội, nhiệm vụ Chính phủ giao.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong việc tổ chức thực hiện,

4.2. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông của Hội

Tăng cường và kết hợp nhiều loại hình thông tin, truyền thông tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương công tác Hội và kết quả công tác của các cấp Hội đến cơ sở và hội viên. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan truyền thông xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền nâng cao nhận thức về Hội và NCT.

Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng, đời sống, nguyện vọng của NCT, đặc biệt là NCT có hoàn cảnh khó khăn; phối hợp ngăn chặn không để xảy ra các vụ việc ngược đãi, xúc phạm nhân phẩm NCT.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin truyền thông của Hội ở các cấp (tuyên truyền viên, báo cáo viên). Nâng cao kỹ năng tuyên truyền vận động của cán bộ Hội các cấp. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng của Tạp chí NCT, Trang Thông tin điện tử tổng hợp của Trung ương Hội, các ấn phẩm tuyên

4.3. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức, công tác cán bộ và phát triển hội viên

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương kịp thời kiện toàn tổ chức và cán bộ của Hội từ tỉnh đến cơ sở; nghiên cứu, đề xuất chế độ chính sách đối với cán bộ Hội ở các cấp. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội cơ sở, đặc biệt là chi Hội, tổ Hội; nâng cao chất lượng sinh hoạt Hội theo hướng thiết thực, đáp ứng nhu cầu nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của hội viên và NCT.

Củng cố cơ quan Trung ương Hội và các đơn vị trực thuộc đáp ứng yêu cầu, chức năng nhiệm vụ mới.

Thường xuyên tổ chức tập huấn cán bộ, chú trọng bồi dưỡng kĩ năng cho cán bộ Hội ở cơ sở; khuyến khích cán bộ Hội tự nghiên cứu, tự rèn luyện, coi trọng việc tự học tập, rèn luyện thông qua thực tế phong trào và cơ sở.

Mở rộng các hình thức tập hợp, thu hút đông đảo NCT tham gia sinh hoạt Hội và các phong trào do Hội tổ chức.

4.4. Đa dạng nội dung, hình thức chăm sóc NCT; đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực hoạt động; tích cực phát triển nguồn lực của Hội

Tăng cường xã hội hóa hoạt động của Hội, xây dựng nguồn lực kể cả cơ sở vật chất và tài chính để chăm sóc, phát huy vai trò NCT.

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền, phối hợp triển khai Chương trình hành động quốc gia về NCT Việt Nam giai đoạn 2021-2025, Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ LTHTGN giai đoạn 2021-2025; phát triển các loại hình CLB góp phần nâng cao thể chất, đời sống văn hóa, tinh thần của NCT.

4.5. Phát triển Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT ở Hội cơ sở

Tiếp tục xây dựng Quỹ ở Hội cơ sở trong từng năm và cả nhiệm kỳ. Đề xuất hoàn thiện các quy định của Nhà nước về việc thành lập Quỹ. Củng cố tổ chức bộ máy Quỹ Chăm sóc NCT ở Trung ương, vận động nguồn lực Quỹ để phục vụ tốt công tác chăm sóc, phát huy vai trò NCT.

4.6. Phát huy mạnh mẽ vai trò NCT tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, góp phần phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục động viên NCT tham gia Chương trình “NCT tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”. Các cấp Hội động viên NCT tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, tham gia công tác hòa giải cơ sở, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tham gia bảo vệ an ninh biên giới, biển đảo.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả chương trình phối hợp giữa Hội NCT với các bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể góp phần phát huy trí tuệ, kinh nghiệm của NCT đóng góp vào phát triển kinh tế-xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

4.7. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao - Gương sáng”

Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước ở các cấp Hội hướng tới Đại hội thi đua yêu nước “Tuổi cao - Gương sáng” lần thứ IV, kỉ niệm 30 năm Ngày thành lập Hội NCT Việt Nam.

Chú ý phát hiện, bồi dưỡng, tôn vinh các điển hình tiên tiến; phổ biến kinh nghiệm hay, nhân điển hình ra diện rộng. Chú trọng xây dựng mô hình mới, nhân tố mới. Cải tiến phương thức, nội dung thi đua trong các cụm, khối thi đua.

Đổi mới công tác khen thưởng có tác dụng động viên thi đua yêu nước một cách thực chất.

4.8. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận về Hội và NCT

Nâng cao nhận thức, tầm quan trọng của công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ nghiên cứu của Hội có trình độ lý luận, kiến thức chuyên môn sâu, có khả năng dự báo, tổng kết thực tiễn kết hợp với nghiên cứu chiến lược phục vụ nhiệm vụ của Hội.

Tham mưu chế độ, chính sách liên quan tới NCT trong thời kỳ già hóa dân số; đề xuất giải pháp công tác Hội, bổ sung hoàn thiện chính sách, chế độ đối với NCT và cán bộ Hội NCT.

4.9. Đổi mới hoạt động đối ngoại của Hội

Chủ động, linh hoạt công tác đối ngoại của Hội, tích cực khai thác các dự án quốc tế nhằm góp phần đẩy mạnh công tác bồi dưỡng cán bộ, tham gia xây dựng pháp luật, chính sách chế độ đối với NCT, trao đổi, học tập kinh nghiệm về công tác Hội góp phần tuyên truyền nâng cao vị thế của đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế. Hội NCT ở các địa phương có biên giới, biển đảo đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại nhân dân; góp phần xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước, giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia.